

Phẩm 4: HIỆN CHỨNG

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn dạy cho con biết trạng thái liên tục theo trình tự của Diệt tận định mà tất cả Thanh văn, Duyên giác đạt được. Vì khi con và các Bồ-tát đã thông hiểu sâu xa nơi Diệt tận định rồi, sẽ được an lạc và không còn bị mê lầm, không rơi vào Nhị thừa và trong sự rối loạn của các nhà ngoại đạo.

Đức Phật nói:

–Hãy lắng nghe! Nay Đại Tuệ! Các Bồ-tát nào đã đạt tới Địa thứ sáu thì cũng như các Thanh văn, Duyên giác nhập Diệt tận định. Ở Địa thứ bảy, chư Bồ-tát nhập Diệt tận định trong từng phút từng giây để xa lìa tất cả tướng tự tánh của các pháp. Nhưng đó không phải của hàng Nhị thừa, vì hàng Nhị thừa có sự tạo tác nên rơi vào năng thủ và sở thủ, không đạt được tướng vô sai biệt của các pháp, chưa hiểu rõ tướng chung, tướng riêng, pháp thiện, pháp bất thiện. Do đó, ở Địa thứ bảy, các Bồ-tát trong từng phút, từng giây đối với Diệt tận định vẫn chưa chứng đạt.

Này Đại Tuệ! Ở Địa thứ tám, các Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác không còn giữ những ý niệm phân biệt từ tâm, ý và ý thức. Bắt đầu từ Địa thứ nhất đến Địa thứ sáu, các vị quán sát ba cõi được sinh khởi từ sự phân biệt và tất cả không ngoài tâm, ý và ý thức. Không thấy có ngã và những gì thuộc về ngã, không có các đối tượng bên ngoài. Kể phàm ngu không hiểu, bởi chất chứa nhiều tập khí xấu từ thời vô thủy đến nay, nên nơi tự tâm họ bị vận hành theo tướng năng thủ và sở thủ mà sinh ra chấp trước.

Này Đại Tuệ! Ở Địa thứ tám, các Bồ-tát đã đạt Tam-muội đồng với Niết-bàn của các Thanh văn, Duyên giác, được năng lực của chư Phật hộ trì nên đối với môn Tam-muội này họ không nhập Niết-bàn. Nếu không được chư Phật hộ trì, họ không thể hóa độ tất cả chúng sinh, không thành tựu trọn vẹn Như Lai địa, cũng sẽ đứt đoạn chủng tánh của Như Lai. Thế nên chư Phật giảng thuyết những công đức lớn không thể nghĩ bàn của Như Lai, làm cho các Bồ-tát đạt đến tận cùng không nhập Niết-bàn. Còn hàng Thanh văn, Duyên giác đắm mê trong hạnh phúc Tam-muội, do đó vẫn giữ ý tưởng về Niết-bàn.

Này Đại Tuệ! Ở Địa thứ bảy, Bồ-tát quán sát rõ về tâm, ý và ý thức, về ngã và những gì thuộc về ngã, sự chấp trước, sự vô ngã, sự sinh các pháp, hoặc sinh khởi, hoặc đoạn diệt, tướng chung, tướng riêng. Các vị ấy xác quyết khéo léo về bốn vô ngại biện. Vị ấy được tự tại nơi Tam-muội, dần dần nhập vào các Địa và đầy đủ pháp Bồ-đề phần.

Này Đại Tuệ! Ta sợ các Bồ-tát không hiểu rõ tướng chung và tướng riêng, không biết trình tự tương tục của các Địa, sẽ rơi vào những kiến giải sai lầm của các nhà ngoại đạo, nên ta nói về những điều này.

Này Đại Tuệ! Thật ra không có cái gì sinh ra, không có cái gì biến mất. Tất cả không ngoài sự thấy chính tự nơi tâm và trình tự liên tiếp của các Địa, sự vận hành trong ba cõi. Người ngu không hiểu được điều này. Do vì sự không hiểu của họ mà ta và các Đức Phật giảng thuyết như vậy.

Này Đại Tuệ! Hàng Thanh văn, Duyên giác ở Địa thứ tám của các Bồ-tát vì mê đắm với sự an lạc nơi Tam-muội nên chưa thông hiểu rốt ráo rằng: Không có gì ngoài những điều được thấy tự tâm. Tâm họ bị ràng buộc vào những tập khí sinh ra do ý niệm về tướng chung và tướng riêng. Họ chấp vào hai vô ngã, khởi lên cái biết về Niết-bàn vốn không phải là trí tuệ hoàn toàn vắng lặng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Đại Tuệ! Các Bồ-tát nhận thức về sự an lạc của Tam-muội vắng lặng, liền nhớ đến tình thương vô biên do bản nguyện đã phát, các vị tu hành trọn vẹn mười nguyện vô tận. Vì vậy, các vị không nhập Niết-bàn vì trong Niết-bàn không sinh quả phân biệt, không còn năng thủ và sở thủ. Các Bồ-tát này biết rằng: Tất cả chỉ tại tâm, nên không có ý niệm phân biệt đối với tất cả các pháp. Họ không rơi vào tâm, ý và ý thức, không chấp trước các đối tượng bên ngoài hay bên trong; nhưng các Bồ-tát đã không nêu lên nguyên nhân chính của pháp Phật, tùy vào trí tuệ tự thân, các vị hành động điều gì đều phát khởi như vậy, vì họ đã đạt được trí tuệ tự chứng, thuộc Như Lai địa.

Này Đại Tuệ! Như một người trong giấc mộng, thấy mình tìm cách lợi qua dòng sông, nhưng chưa qua hết dòng sông thì người ấy tỉnh mộng. Và khi tỉnh mộng rồi, người ấy suy nghĩ về những gì đã thấy: “Đây là thật hay giả?”, rồi lại thầm nói: “Không phải thật, cũng không phải giả.” Tất cả những dữ kiện đó là do thấy, nghe, biết tích tụ thành tập khí phân biệt qua các sự kiện. Ta đã tách rời ý niệm: “Các pháp hiện hữu hay không hiện hữu”, vì vậy ý thức của ta trong giấc mộng hiện tất cả những gì mà ta đã nhìn thấy.

Này Đại Tuệ! Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, bắt đầu từ Địa thứ nhất đến Địa thứ bảy, cho đến tăng tiến nhập Địa thứ tám, đạt vô phân biệt, thấy tất cả các pháp giống như giấc mộng... Các vị xa lìa chấp trước năng và sở, quán sát tâm và những gì thuộc về tâm. Các vị nỗ lực quảng đại tu tập giáo pháp Phật-đà. Những ai chưa chứng đắc các vị làm cho họ chứng đắc. Vì các Bồ-tát này đã lìa bỏ những ý tưởng phân biệt vọng chấp phát sinh từ tâm, ý và ý thức nên đạt được Vô sinh nhẫn. Các Bồ-tát này đã đạt được Niết-bàn miên viễn.

Này Đại Tuệ! Trong Đệ nhất nghĩa, không có thứ bậc, cũng không có sự tương tục, xa lìa tất cả cảnh giới phân biệt. Đây chính là pháp tịch diệt (sự vắng lặng tuyệt đối).

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Các trú xứ Phật địa  
Duy tâm không ảnh tượng  
Đây là điều chư Phật  
Đã, đang và sẽ nói.  
Thất địa thì có tâm  
Bát địa không ảnh tượng  
Hai Địa này gọi trú  
Địa cuối ta đã đạt.  
Tự chứng và thanh tịnh  
Địa này là của ta  
Ma-hê, cõi tối cao  
Sắc cứu cánh tốt đẹp.  
Ví như khối lửa lớn  
Phát ánh sáng rực rỡ  
Hóa hiện nơi ba cõi  
Mát mẻ, vui lòng người.  
Hoặc là hiện biến hóa  
Hoặc biến hóa trước đây  
Nơi ấy giảng các thừa  
Đều thuộc Như Lai địa.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Địa mười là thứ nhất  
Thứ nhất là Địa tám  
Thứ chín là Địa bảy  
Thứ bảy lại là tám.  
Địa hai là thứ ba  
Thứ tư là thứ năm  
Thứ ba là thứ sáu  
Vô tướng không thứ lớp.*

M

Phẩm 5: TÍNH CHẤT THƯỜNG VÀ VÔ THƯỜNG CỦA  
NHƯ LAI

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Đại Tuệ lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là thường hay vô thường?

Đức Phật đáp:

–Đại Tuệ! Như Lai là Bạc Ứng Chánh Đẳng Giác nên không thường, cũng không vô thường. Vì sao? Vì bên nào cũng có sai lầm cả. Vì sao có sự sai lầm?

Này Đại Tuệ! Nếu Như Lai là thường thì mắc lỗi có những tác nhân sinh tạo, vì các nhà ngoại đạo cho rằng tác nhân sinh tạo là thường hằng. Nếu Như Lai không thường thì mắc lỗi với những gì được tạo ra. Đồng nghĩa với các uẩn là tướng và thuộc tướng. Và cuối cùng các uẩn bị đoạn diệt, thành ra không có, nhưng Phật Như Lai thật không có đoạn diệt.

Này Đại Tuệ! Tất cả những gì được tạo ra, như cái bình, cái áo,... đều là vô thường. Do đó, Như Lai mà vô thường cũng không đúng và những sự tu tập phước đức trí tuệ sẽ trở thành rỗng không, vô ích, vì những pháp tác thành Như Lai không khác gì với nguyên nhân. Thế nên Như Lai không phải là thường, cũng không phải là vô thường.

Và này Đại Tuệ! Như Lai không thường hằng nếu Như Lai là thường, thì Như Lai sẽ giống như hư không và không trở thành do nhân.

Này Đại Tuệ! Ví như hư không, không thường hằng, cũng không vô thường. Vì sao? Vì hư không tách rời ý niệm thường hằng và vô thường, hoặc đồng nhất hoặc khác, cả đồng và không dị... Tất cả đều không đúng.

Này Đại Tuệ! Như Lai không thường hằng và nếu Như Lai là thường thì đó là bất sinh, giống như sừng thỏ, sừng ngựa, cá, rắn...

Này Đại Tuệ! Có một ý nghĩa khác, trong đó Như Lai được gọi là thường hằng. Vì sao? Vì trí tuệ hiện chứng thuộc pháp thường hằng, vì trí tuệ chứng ngộ là thường hằng nên Như Lai cũng là thường hằng.

Này Đại Tuệ! Pháp vị, Pháp trụ và Pháp tánh được chư Phật Như Lai chứng đạt ngay liền, nên Như Lai đâu có ra đời hay không ra đời thì pháp ấy vẫn tồn tại không khác. Trong sự chứng đắc của tất cả hàng ngoại đạo, Nhị thừa không phải là sự trống rỗng của hư không, nhưng hàng phàm ngu không thể hiểu biết.

Này Đại Tuệ! Như Lai là do tuệ giác thanh tịnh chứng ngộ pháp tánh mà thành, không phải do tập khí vô minh nối kết với tâm, ý, ý thức và các uẩn, xứ, giới mà đạt được. Tất cả ba cõi đều bắt nguồn từ sự phân biệt hư vọng, còn Như Lai không bắt nguồn từ phân biệt hư vọng.

Này Đại Tuệ! Nơi nào có hai bên thì ở đó có thường hằng và vô thường. Như Lai không ở hai bên, vì chứng biết thực tướng của tất cả các pháp là bất sinh. Vì thế, Như Lai không thường hằng, cũng không vô thường.

Này Đại Tuệ! Bao giờ còn có một chút phân biệt theo ngôn từ sinh khởi, thì còn có ý niệm sai lầm về thường hằng hay vô thường. Thế nên, hãy đoạn trừ sự phân biệt về thường và vô thường bằng tuệ giác, không để cho tồn tại một mảy may nào.

Đức Thế Tôn lập lại bằng kệ tụng:

*Xa lìa thường, vô thường*

*Mà hiện thường, vô thường*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như luôn nhìn thấy Phật  
Không kiến giải sai lầm.  
Nếu chấp thường, vô thường  
Vô ích mọi tích tập  
Để trừ biệt phân biệt  
Không nói thường, vô thường.  
Sự khẳng định hình thành  
Tất cả đều lẫn lộn  
Nếu biết chỉ tự tâm  
Thì không còn tranh luận.*

M